

PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

TẠ QUANG NGỌC*
TRẦN THỊ THANH HIỀN**

Pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy là một trong những công cụ quan trọng, hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ tài sản nhà nước, cơ quan, tổ chức, sức khỏe, tính mạng, tài sản của cá nhân; góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật, thi hành pháp luật, chỉ ra những hạn chế, bất cập của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực này.

Từ khóa: Vi phạm hành chính; phòng cháy, chữa cháy; pháp luật; xử phạt.

The legal framework on administrative sanctions in fire prevention and fighting is a vital and effective tool for enhancing the efficiency of state management in this domain. It plays a crucial role in protecting public and private property, individuals' safety and lives, and maintaining social order and security, thereby contributing to national socio-economic development. This article analyzes and assesses the current state of legislation and its implementation, identifying limitations and shortcomings in the legal provisions governing administrative sanctions in fire prevention and fighting. This analysis offers several recommendations to improve the legal framework and enhance the effectiveness of law enforcement in this area.

Keywords: Administrative violations; fire prevention and fighting; legal framework; sanctions.

NGÀY NHẬN: 16/02/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/3/2025

NGÀY DUYỆT: 16/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.351.2025.1148>

1. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, nhu cầu về xây dựng nhà xưởng, trung tâm thương mại, chung cư... không ngừng phát triển. Đây là một trong những nguyên nhân của tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn gia tăng và diễn biến phức tạp, khó lường kể cả về số vụ cháy nổ cũng như tính chất, mức độ, thiệt hại về sức khỏe,

con người, tài sản của Nhà nước, tổ chức, cá nhân; nhất là ở các chung cư, nhà ở nhiều căn hộ, nhà dân có sự kết hợp sản xuất - kinh doanh dịch vụ, chợ, cơ sở tập trung đông người. Do đó, để giữ vững ổn định xã hội, duy

* TS, Trường Đại học Luật Hà Nội

** ThS, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân Việt Nam

trì trật tự, kỷ cương và nâng cao hiệu lực thi hành pháp luật, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy; xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy là một trong những biện pháp quan trọng nhằm bảo đảm tính mạng, tài sản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, duy trì kỷ cương trong quản lý hành chính của Nhà nước, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Hệ thống pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy là một trong những công cụ, phương tiện quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy. Thời gian gần đây, Nhà nước luôn đặc biệt quan tâm xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật đối với lĩnh vực này, như: rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định trong *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, *Luật Xử lý vi phạm hành chính*; kịp thời ban hành các văn bản dưới luật để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, kịp thời điều chỉnh các quan hệ pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Tuy nhiên, đến nay, các quy định pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy còn bộc lộ nhiều hạn chế gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động quản lý nhà nước. Vì vậy, cần có các giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao chất lượng thi hành pháp luật đối với công tác phòng cháy, chữa cháy hiện nay.

2. Quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy

Trên cơ sở quy định của *Hiến pháp* năm 2013, các quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực này đã được cụ thể hóa trong nhiều văn bản luật, như: *Luật Phòng cháy và chữa cháy* năm 2001, *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012... và tiếp tục được quy định chi tiết tại Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 quy

định chi tiết thi hành một số điều của *Luật Phòng cháy và chữa cháy*; Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Để các văn bản pháp luật này điều chỉnh kịp thời, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và có hiệu lực, hiệu quả cao, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành *Luật Xử lý vi phạm hành chính*; Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của *Luật Phòng cháy và chữa cháy* và *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy*; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình. Nhằm áp dụng thống nhất các văn bản trên, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014, Thông tư số 57/2015/TT-BCA ngày 26/10/2015 hướng dẫn về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ...

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 tiếp tục được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các văn bản dưới luật được ban hành nhằm điều chỉnh kịp thời, gồm: (1) Các nghị định của Chính phủ: Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành *Luật Xử lý vi phạm hành chính*; Nghị định số 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành *Luật Phòng cháy và chữa cháy* và *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy*; Nghị định số 97/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2018/NĐ-CP; Nghị định số 144/2021/NĐ-

CP ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; (2) Các thông tư của Bộ Công an, như: Thông tư số 148/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2015/TT-BCA; Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành *Luật Phòng cháy và chữa cháy* và *Luật* sửa đổi, bổ sung một số điều của *Luật Phòng cháy và chữa cháy*; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành *Luật Phòng cháy và chữa cháy* và *Luật* sửa đổi, bổ sung một số điều của *Luật Phòng cháy và chữa cháy*; Thông tư số 17/2021/TT-BCA ngày 05/02/2021 quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Để đáp ứng yêu cầu về hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy hiện nay, Quốc hội (khóa XIV) đã ban hành Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 về việc tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Quốc hội (khóa XV) đã thông qua *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ* năm 2024 giải quyết kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về phòng cháy, chữa cháy ở nước ta hiện nay.

3. Những hạn chế của quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy

Bên cạnh những những điểm tiến bộ của hệ thống pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thì các quy định pháp luật này hiện nay cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập nhất định.

Thứ nhất, việc quy định thủ tục xử phạt đối với những hành vi đồng thời được quy

định trong *Bộ luật Hình sự* năm 2015 (sửa đổi năm 2017) thể hiện sự không phù hợp với nguyên tắc quy định tại Điều 62 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) là phải chuyển ngay hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự khi xét thấy hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm. Trên thực tế, cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện một số hành vi thì xác định cơ bản hành vi đó chỉ đến mức xử lý hành chính (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự) mà vẫn phải chuyển đến cơ quan tố tụng để thụ lý, sau đó, cơ quan tố tụng lại chuyển về cơ quan phát hiện ban đầu để ra quyết định xử phạt hành chính, điều đó dẫn đến việc khó khăn trong quá trình áp dụng (cụ thể quy định tại khoản 3 Điều 62, 63 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* về chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định để xử phạt vi phạm hành chính và hướng dẫn tại Điều 6 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình).

Thứ hai, về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng, pháp luật quy định gồm 6 nhóm chức danh thuộc Bộ đội Biên phòng có quyền xử phạt vi phạm hành chính trong 4 nhóm lĩnh vực (an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống tệ nạn xã hội). Tuy nhiên, khoản 4 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền xử phạt người có thẩm quyền xử phạt của Bộ đội Biên phòng có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính tại Điều 7, 8 và 15; khoản 1, điểm c, d, đ khoản 2, khoản 3 - 7 Điều 18; Điều 24 - 28. Trong đó, các quy định tại Điều 32 (Vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quản lý, bảo quản và sử

dụng chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ); Điều 34 (Vi phạm quy định trong vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ); Điều 45 (Vi phạm quy định về công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ) của Mục 3 Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP và được quy định tại Điều 70 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.

Thứ ba, quy định về thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả khoản 1 Điều 28 *Luật Xử lý vi phạm hành chính*, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP và khoản 2 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP cũng phân định thẩm quyền này của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Song, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP chỉ quy định cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính tại Điều 28 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), chứ không phải các biện pháp quy định tại khoản 1 Điều 28 và một hoặc nhiều biện pháp quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Nghị định cũng không quy định thêm biện pháp khắc phục hậu quả nào ngoài các biện pháp quy định tại khoản 1 Điều 28 *Luật Xử lý vi phạm hành chính*.

Theo quy định của Điều 4 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), căn cứ quy định của *Luật này*, Chính phủ quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP: “Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả chỉ được áp dụng khi nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có quy định các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả này đối với hành vi vi phạm hành chính cụ thể, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 65 *Luật Xử lý vi phạm hành chính*”. Như vậy, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP không quy định về biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính thì các chủ thể không thể áp dụng nên việc quy định chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp

tỉnh có thẩm quyền áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28, trong khi Nghị định số 144/2021/NĐ-CP chỉ nêu các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* thì chức danh này cũng khó có thể áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả khác ngoài giới hạn các biện pháp mà nghị định này đã quy định. Do đó, thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của một số chức danh thuộc các cơ quan có thẩm quyền còn mang nặng tính hình thức, thiếu thực chất, hiệu quả không cao.

Thứ tư, mức xử phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy theo Nghị định số 144/2021/NĐ-CP còn quá thấp, không phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay nên chưa thể hiện tính trừng phạt, răn đe đối với tính chất, mức độ nguy hiểm và thiệt hại do hành vi vi phạm trật tự quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy gây ra cho xã hội.

4. Một số giải pháp

Một là, thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đáp ứng yêu cầu của tình hình thực tiễn và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, khắc phục hạn chế, vướng mắc, bất cập của pháp luật hiện hành và bổ sung quy định đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới. Coi trọng thanh tra, kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy; xử lý nghiêm minh, triệt để, kịp thời, đúng pháp luật đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Hai là, khẩn trương ban hành nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy nhằm quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ* năm 2024 (có

hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025). Để phù hợp, thống nhất với luật mới, nhiều hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy cần được điều chỉnh theo hướng nâng mức tiền xử phạt cao hơn đối với hành vi vi phạm trật tự quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra hiện nay. Đặc biệt chú trọng sửa đổi các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy đối với các hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy nói chung, nhất là đối với trường hợp lắp đặt, quản lý, sử dụng điện có nguy cơ gây cháy, nổ hiện nay.

Ba là, để bảo đảm hiệu lực pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, sự tuân thủ chấp hành quy định pháp luật, các chủ thể có thẩm quyền quản lý nhà nước đối với lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, nên bổ sung mức phạt tiền từ 15 - 25 triệu đồng với hành vi cản trở lực lượng, phương tiện chữa cháy thay cho mức xử phạt quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP là 5 - 10 triệu đồng. Mức phạt tăng lên 30 - 40 triệu đồng với hành vi không thực hiện hoặc không duy trì đường giao thông cho phương tiện chữa cháy; làm mất tác dụng của đường giao thông dành cho chữa cháy thay cho mức xử phạt là 5 - 10 triệu đồng. Đối với hành vi báo cháy giả, báo tình huống cần phải cứu nạn, cứu hộ giả nên quy định mức phạt tiền từ 5 - 10 triệu đồng thay cho mức xử phạt là 4 - 6 triệu đồng với cá nhân, với tổ chức là 8 - 12 triệu đồng.

Bốn là, Điều 6 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP cần quy định theo hướng: đối với những hành vi vi phạm có đủ căn cứ xác định là vi phạm hành chính thì không phải chuyển cho cơ quan tiến hành tố tụng để giảm tải công việc cho cơ quan này và nhanh chóng, kịp

thời xử lý vụ việc theo pháp luật. Đồng thời, rà soát lại thẩm quyền của chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển quy định tại Điều 68, 70, 71 và 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nhằm bảo đảm tính thống nhất, khả thi, phù hợp với thực tiễn.

5. Kết luận

Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy có ý nghĩa rất quan trọng để bảo đảm an toàn cho người dân và tài sản, phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Việc xử phạt vi phạm hành chính cũng là một biện pháp giáo dục, nhắc nhở và răn đe đối với những cá nhân, tổ chức không tuân thủ các quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy. Ngoài ra, việc xử phạt vi phạm hành chính còn thể hiện sự công bằng, minh bạch và nghiêm túc của Nhà nước trong thi hành pháp luật phòng cháy, chữa cháy, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội hiện nay. □

Chú thích:

1. Bài viết thuộc sản phẩm đề tài khoa học: *Pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam hiện nay*. Trường Đại học Luật Hà Nội, HD: 06/24/HĐ-NCKH, mã số: ĐTCB.06/24-DHLHN.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2015). *Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy*.

2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021). *Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy*.

3. Bộ trưởng Bộ Công an (2014). *Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy*.